

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh.

2. Ông Hồ Văn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Ngọc Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1977 và bà Võ Thị L1, sinh năm 1979. Gia đình có 03 người con, bị cáo là con lớn trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại quyết định số 32/QĐ-UBND, ngày 22/02/2019, Chủ tịch UBND xã Đa Kai, huyện Đức Linh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Ngọc L 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2020. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – có mặt

- Người bị hại: Phạm Thị C, sinh năm 1992 (Vắng mặt, có đơn đề nghị

xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bùi Văn C1, sinh năm 1991 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Lê Minh H, sinh năm 1991 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng: Nguyễn Văn S, sinh năm 1994 – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 22/9/2020, Nguyễn Ngọc L, sinh năm 2000, trú tại: Thôn 7, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mượn xe mô tô BKS 86B8 – 538.56 của Bùi Văn C1, sinh năm 1991 ở tại thôn 3, xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi từ xã Vũ Hòa đến chợ thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh để ăn tối. Khi đến đường Cách Mạng Tháng Tám thuộc khu phố 4, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, Nguyễn Ngọc L thấy xe ô tô biển số 51F – 31972 của bà Phạm Thị C, sinh năm 1992, trú tại: Khu phố 4, thị trấn Võ Xu đậu trên vỉa hè không có người trông coi. Nguyễn Ngọc L nảy sinh ý định cạy phá cửa xe để trộm tài sản bên trong bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Ngọc L dựng xe 86B8 – 53856 gần xe ô tô BKS 51F – 31972 và đi lại xe ô tô tìm cách mở cửa xe. Nguyễn Ngọc L thấy gần đó có 01 thanh sắt dài khoảng 10cm giống sắt phi 6 trong xây dựng, một đầu dẹp. Nguyễn Ngọc L lấy thanh sắt trên này ổ khóa cửa trước bên trái của xe ô tô 86B8 – 53856 nhưng không mở được. Nguyễn Ngọc L tiếp tục dùng cây sắt trên đưa đầu dẹp vào khe hở tiếp giáp cánh cửa trước bên trái xe với thân xe ô tô thì mở được cửa ô tô. Nguyễn Ngọc L lục lọi bên trong lấy 01 đồng hồ hiệu ROLEX, 01 kính đeo mắt ký hiệu GUCCI, 01 bóp da. Sau khi lấy tài sản Nguyễn Ngọc L về lại nhà Bùi Văn C1. Đến 8 giờ cùng ngày Nguyễn Ngọc L mang số tài sản đã trộm cắp được đến nhà của Nguyễn Văn Hương, sinh năm 1991 thuê ở tại thôn 5, xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh. Tại đây Nguyễn Ngọc L đưa đồng hồ hiệu ROLEX trộm được cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1994, trú tại: Thôn 7, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mang đi bán dùm nhưng không bán được.

Nguồn gốc chiếc xe 86B8 – 53856 đứng tên chủ sở hữu Lê Minh H, sinh năm 1991, trú tại: Khu phố 7, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. đầu năm 2020, Bùi Văn C1 mượn xe trên của Lê Minh H làm phương tiện đi lại. Ngày 22/9/2020, Nguyễn Ngọc L mượn lại xe trên từ Bùi Văn C1 đi ăn tối ở thị trấn Võ Xu rồi thực hiện hành vi trộm cắp nên Bùi Văn C1 không biết việc L sử dụng xe trên để làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp.

Khi Nguyễn Ngọc L đưa đồng hồ hiệu ROLEX nhờ Nguyễn Văn S đi bán dùm, Nguyễn Văn S không biết đồng hồ trên do Nguyễn Ngọc L trộm cắp mà có.

Về Công cụ Nguyễn Ngọc L đã sử dụng cạy cửa xe 51F – 31972, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá kết luận: 01 đồng hồ hiệu ROLEX có giá 2.300.000 đồng; 01 kính đeo mắt hiệu GUCCI có giá 300.000 đồng; 01 bóp da có giá là 110.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 2.710.000 đồng.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 28/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đức Linh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2020.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó đã đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 22/9/2020, Nguyễn Ngọc L đã lén lút cạy phá cửa xe ô tô BKS 51F-31972 của bà Phạm Thị C để trộm cắp 01 đồng hồ hiệu ROLEX, 01 kính đeo mắt hiệu GUCCI, 01 bóp da. Trị giá tài sản bị trộm cắp theo kết quả định giá là 2.710.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L, phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Bùi Văn C1 và Nguyễn Văn S không biết hành vi trộm cắp của L nên không xử lý trách nhiệm trong vụ án này là phù hợp

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, trật tự trị an xã hội. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có đủ nhận thức để biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính xấu, lười lao động lại muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp. Nghĩ cần xét xử với mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo để trở thành công dân lương thiện.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[5]Về xử lý vật chứng: Xét thấy tại giai đoạn điều tra các tài sản bị trộm cắp là 01 đồng hồ hiệu ROLEX, 01 kính đeo mắt hiệu GUCCI và 01 bóp da đã được trả lại cho bà Phạm Thị C; 01 chiếc xe 86B8-53856 đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Minh H. Bà C và ông H không có yêu cầu gì về vật chứng nên không cần xem xét.

[6]Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L, phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/9/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/01/2021). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người QLNVLQ;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Minh Tuấn